

Ninh Kiều, ngày 17 tháng 03 năm 2025

VĂN BẢN
V/v triển khai thực hiện Nghị định số 145/2020/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

Căn cứ Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc xác định nơi có nhiều lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Căn cứ Công văn 398/PGDDĐT ngày 14 tháng 03 năm 2025 của Phòng giáo dục và đào tạo v/v triển khai thực hiện nghị định số 145 năm 2020 của Chính phủ

Trường mầm non Ngôi Sao thực hiện văn bản triển khai đến toàn thể GV – NV và CMTE trường Mầm non Ngôi Sao một số nội dung sau:

1. Triển khai Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động đến 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ em được biết.

2. Thông báo công khai việc rà soát, thống kê đối tượng trẻ mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được quy định tại Khoản 3, Điều 81 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.

3. Trẻ em mầm non là con của người lao động làm việc tại nơi có nhiều lao động được hưởng chính sách như đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp quy định tại Điều 8 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

Điều 8. Chính sách trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp (Nghị Định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 09 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non)

a. Đối tượng hưởng chính sách

Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b. Nội dung chính sách

Trẻ em thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này được hỗ trợ tối thiểu 160.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế, nhưng không quá 9 tháng/năm học.

Mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

3. Giáo viên mầm non làm việc tại nhà trẻ, lớp mẫu giáo dân lập, tư thục ở nơi có nhiều lao động được hưởng các chính sách áp dụng cho giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp quy định tại Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non.

Điều 10. Chính sách đối với giáo viên mầm non làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp

1. Đối tượng hưởng chính sách

Giáo viên mầm non đang làm việc tại cơ sở giáo dục mầm non thuộc loại hình dân lập, tư thục đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép thành lập và hoạt động theo quy định ở địa bàn có khu công nghiệp bảo đảm những điều kiện sau:

- Có trình độ chuẩn đào tạo chức danh giáo viên mầm non theo quy định;
- Có hợp đồng lao động với người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục;
- Trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhóm trẻ/lớp mẫu giáo có từ 30% trẻ em là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp.

2. Nội dung chính sách

Giáo viên mầm non bảo đảm các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này được hỗ trợ tối thiểu 800.000 đồng/tháng (tám trăm ngàn đồng một tháng).

Số lượng giáo viên trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục được hưởng hỗ trợ được tính theo định mức quy định đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập hiện hành.

Thời gian hưởng hỗ trợ tính theo số tháng dạy thực tế trong năm học. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục với giáo viên và không dùng tính đóng hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

Mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định.

4. Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc xác định nơi có nhiều lao động trên địa bàn thành phố Cần Thơ (Danh sách đính kèm)

2



**DANH SÁCH NƠI XÁC ĐỊNH NƠI CÓ NHIỀU LAO ĐỘNG
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025
của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Địa bàn	Nơi có nhiều lao động theo quy định Điều 75 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ
I	Các khu công nghiệp	Khu công nghiệp Trà Nóc 1 (quận Bình Thủy); Khu công nghiệp Trà Nóc 2 (quận Ô Môn); Khu công nghiệp Hưng Phú 2 (quận Cái Răng); Khu công nghiệp Thốt Nốt (quận Thốt Nốt).
II	Quận, huyện	
1	Quận Bình Thủy	Các phường: An Thới; Bùi Hữu Nghĩa; Bình Thủy; Long Hòa; Long Xuyên; Trà An; Trà Nóc; Thới An Đông
2	Quận Cái Răng	Các phường: Lê Bình; Ba Láng; Thường Thạnh; Hưng Thạnh; Hưng Phú; Phú Thứ; Tân Phú
3	Quận Ninh Kiều	Các phường: Cái Khế; An Hòa; Thới Bình; Tân An; Xuân Khánh; Hưng Lợi; An Khánh; An Bình
4	Quận Ô Môn	Các phường: Phước Thới; Trường Lạc; Thới Hòa; Long Hưng; Thới An; Thới Long; Châu Văn Liêm
5	Quận Thốt Nốt	Các phường: Thốt Nốt; Thới Thuận; Thuận An; Thạnh Hòa; Trung Nhứt; Trung Kiên; Tân Hưng; Thuận Hưng; Tân Lộc
6	Huyện Cờ Đỏ	Không có
7	Huyện Phong Điền	- Thị trấn Phong Điền; - Các xã: Nhơn Ái; Giai Xuân; Tân Thới; Nhơn Nghĩa, Trường Long; Mỹ Khánh
8	Huyện Thới Lai	- Thị trấn Thới Lai; - Các xã: Thới Thạnh; Tân Thạnh; Định Môn; Trường Thành; Thới Tân; Xuân Thắng; Đông Bình; Đông Thuận; Trường Xuân; Trường Xuân A; Trường Xuân B; Trường Thắng
9	Huyện Vĩnh Thạnh	Không có

5. Hướng dẫn thực hiện hồ sơ

Đối với CMTE:

a) Đơn đề nghị trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân, người lao động tại khu công nghiệp (Mẫu số 03) có xác nhận của đơn vị sử dụng lao động nơi cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em đang công tác;

b) Giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận tạm trú của trẻ em (Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực).

Đối với Giáo viên:

a) Danh sách giáo viên được hưởng chính sách (Mẫu số 05) quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định này;

b) Bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực Hợp đồng lao động của giáo viên được hưởng chính sách.

Nơi nhận:

- Tổ CM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh My

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân, người lao động làm việc
tại quận Ninh Kiều**

Kính gửi:

Họ và tên.....

Số CMND/CCCD cấp ngày.....
tại.....

Đang công tác tại.....

.....

Là cha/mẹ (hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng) của

Sinh ngày:.....

Hiện đang học tại

.....

Thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp theo quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao Động về điều kiện lao động và quan hệ lao động

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp đối với trẻ em mồ côi là con công nhân theo quy định hiện hành./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
NƠI CHA/MẸ/NGƯỜI CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG TRẺ EM
ĐANG CÔNG TÁC**

Tên đơn vị:

Địa chỉ:.....

Xác nhận ông/bà:..... đang làm việc tại đơn vị/cơ quan.

Các chi tiết nêu trong đơn là phù hợp với hồ sơ mà đơn vị đang quản lý.

Đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp đối với trẻ em mồ non là con công nhân theo quy định hiện hành./.

....., ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

Mẫu hướng dẫn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động tại khu
công nghiệp

Kính gửi: (1)

Họ và tên (2):

Số CMND/CCCD..... cấp ngày.....
tại.....

Đang công tác tại (3).....

Là cha/mẹ (hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng) của (4).....

Sinh ngày:..... Hiện đang học tại (5).....

Thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp theo quy định tại Nghị định số
...../2020/NĐ-CP ngày tháng.... năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách
phát triển giáo dục mầm non.

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp đối
với trẻ em mầm non là con công nhân theo quy định hiện hành./.

....., ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

(1) Tên đầy đủ của cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục nơi trẻ mầm non
đang theo học

(2) Cha/mẹ/người chăm sóc trẻ em là công nhân, người lao động đang công tác

(3) Tên đơn vị/công ty/nhà máy.... nơi trực tiếp quản lý cha/mẹ/người chăm sóc
trẻ. (Ghi rõ địa chỉ)

(4) Họ và tên trẻ.

(5) Ghi rõ tên nhóm/lớp và cơ sở giáo dục mầm non trẻ đang học.

**XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
NƠI CHA/MẸ/NGƯỜI CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG TRẺ EM
ĐANG CÔNG TÁC**

Tên đơn vị (3):.....

Địa chỉ (6):.....

Xác nhận ông/bà:..... đang làm việc
tại đơn vị/cơ quan.

Các chi tiết nêu trong đơn là phù hợp với hồ sơ mà đơn vị đang quản lý.

Đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết chế độ trợ cấp đối với trẻ em mồ
non là con công nhân theo quy định hiện hành./.

....., ngày tháng năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)

(3) Tên đơn vị/công ty/nhà máy.... nơi trực tiếp quản lý cha/mẹ/người chăm sóc
trẻ.

(6) Địa chỉ nơi đơn vị cha mẹ/người chăm sóc trẻ là công nhân, người lao động
đang công tác

CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
TÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON

**DANH SÁCH GIÁO VIÊN MẦM NON DÂN LẬP, TƯ THỰC ĐỀ NGHỊ
ĐƯỢC HƯỞNG CHẾ ĐỘ HỖ TRỢ Ở ĐỊA BÀN CÓ NHIỀU LAO ĐỘNG**

(Dùng cho Cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thực)

Tổng số giáo viên của cơ sở GDMN:.....

Tổng số giáo viên được hưởng chính sách.....

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Dạy tại nhóm/lớp	Tổng số trẻ trong nhóm/lớp	Số trẻ là con công nhân trong nhóm/lớp	Mức tiền được hưởng/tháng	Số tháng được hưởng	Tổng số tiền
1	Nguyễn Thị A								

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày.... tháng.....năm.....

HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)